

Số: 18 /TB-QBVPTR

Kon Tum, ngày 18 tháng 01 năm 2019

THÔNG BÁO

Về việc chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng năm 2018 cho Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng xã Ya Tăng – huyện Sa Thầy

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 67/QĐ-UBND ngày 17/01/2019 của UBND tỉnh Về việc Phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch thu, chi tiền dịch vụ môi trường rừng của tỉnh Kon Tum và dự toán chi phí quản lý của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum năm 2018;

Căn cứ số liệu diện tích rừng được chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2018 trên địa bàn xã Ya Tăng, huyện Sa Thầy được Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh, Hạt Kiểm lâm huyện Sa Thầy và UBND xã Ya Tăng xác nhận.

Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh xác định và thông báo chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng (DVMTR) năm 2018 cho Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng xã Ya Tăng, cụ thể như sau:

1. Tổng số tiền chi trả DVMTR năm 2018: 329.132.908 đồng (Ba trăm hai mươi chín triệu, một trăm ba mươi hai ngàn, chín trăm lẻ tám đồng), trong đó:

- Tiền chi trả DVMTR đã tạm ứng: 255.835.000 đồng (Hai trăm năm mươi lăm triệu, tám trăm ba mươi lăm ngàn đồng chẵn);

- Tiền chi trả DVMTR thanh toán đợt này: 73.297.908 đồng (Bảy mươi ba triệu, hai trăm chín mươi bảy ngàn, chín trăm lẻ tám đồng).

(có biểu chi tiết kèm theo)

2. Trách nhiệm của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng xã Ya Tăng:

2.1. Khẩn trương lập thủ tục thanh toán tiền DVMTR năm 2018 gửi về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh trước ngày 25/01/2019 theo địa chỉ: số 11 Trần Nguyên Hãn, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum để kiểm tra, chi trả theo quy định.

2.2. Quản lý, sử dụng tiền chi trả DVMTR theo quy định tại Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg ngày 08/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành một số chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng và các quy định khác có liên quan.



2.3. Xác định và chi trả tiền DVMTR cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn nhận khoán bảo vệ rừng (nếu có) theo quy định tại Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ đầy đủ, kịp thời, đúng quy định.

2.4. Chịu sự kiểm tra, giám sát về tình hình quản lý, sử dụng tiền chi trả DVMTR của các cơ quan chức năng; thực hiện thanh quyết toán theo loại hình hoạt động của đơn vị mình và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh thông báo để Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng xã Ya Tăng biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Quỹ Bảo vệ và PTR xã Ya Tăng;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- UBND huyện Sa Thầy;
- Phòng TC-KH huyện Sa Thầy;
- Giám đốc;
- Phòng TC-HC-KT;
- Lưu VT, KHKT.

GIÁM ĐỐC



★ Hồ Thanh Hoàng





THÔNG BÁO TIỀN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG CHI TRẢ NĂM 2018

(Kèm theo Thông báo số 18 /TB-QBVPTR ngày 18/01/2019 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh)

1. Tên bên cung ứng: UBND xã Ya Tăng
2. Nội dung chi tiết:

TT	Bên sử dụng DVMTR	Diện tích rừng cung ứng DVMTR (ha)	Diện tích quy đổi theo hệ số K (ha)	Số tiền chi trả cho 01 ha rừng (đồng/ha)	Số tiền được chi trả (đồng)	Số tiền đã tạm ứng (đồng)	Số tiền còn được thanh toán (đồng)	Ghi chú
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6=4*5]	[7]	[8=6-7]	[9]
Tổng		603,90	573,71		329.132.908	255.835.000	73.297.908	
I	Chi trả theo lưu vực thủy điện	603,90	573,71		250.480.812	194.759.909	55.720.903	
1	Nhà máy thủy điện IaLy	126,20	119,89	435.274	52.185.047	40.576.182	11.608.865	
2	Nhà máy thủy điện Sê San 3	603,90	573,71	145.447	83.443.939	64.881.353	18.562.586	
3	Nhà máy thủy điện Sê San 3A	603,90	573,71	27.792	15.944.266	12.397.372	3.546.894	
4	Nhà máy thủy điện Sê San 4	603,90	573,71	152.385	87.424.038	67.976.056	19.447.982	
5	Nhà máy thủy điện Sê San 4A	603,90	573,71	20.016	11.483.522	8.928.946	2.554.576	
II	Chi trả cho diện tích rừng trong các lưu vực có đơn giá thấp	477,70	453,82	173.085	78.548.703	61.075.091	17.473.613	
III	Chi trả cho diện tích rừng trong các lưu vực có đơn giá thấp từ số tiền không xác định được đối tượng nhận tiền	477,70	453,82	228	103.392		103.392	